

Số: 432/TB-ĐHKB

Bắc Ninh, ngày 24 tháng 6 năm 2021

THÔNG BÁO TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
Đợt 1 năm 2021

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định trình độ đào tạo thạc sĩ; Căn cứ năng lực đào tạo của Trường và nhu cầu người học, Trường Đại học Kinh Bắc thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2021 như sau:

1. Đối tượng và điều kiện dự thi

1.1. Về văn bằng

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học đúng ngành, ngành phù hợp với chuyên ngành dự thi
- b) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần hoặc khác ngành với chuyên ngành dự thi (phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi) (*Phụ lục 1*)

1.2. Có lý lịch bản thân rõ ràng và đủ sức khỏe để học tập

2. Chuyên ngành đào tạo:

2.1. Quản lý kinh tế

2.2. Luật kinh tế

3. Hình thức tuyển sinh

2.1. Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển

2.2. Môn thi tuyển:

+ Ngành Quản lý kinh tế: Kinh tế học, Quản trị học, Tiếng Anh

+ Ngành Luật kinh tế: Triết học, Lý luận Nhà nước và pháp luật, Tiếng Anh

2.3. Đối tượng miễn thi môn tiếng Anh: *Phụ lục 2*

4. Thời gian đào tạo: 1,5-2 năm

5. Bằng tốt nghiệp: Đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp, học viên được cấp bằng thạc sĩ

6. Học phí, lệ phí

- Lệ phí hồ sơ: 100.000 đồng/hồ sơ

- Lệ phí thi tuyển: 300.000 đồng/môn thi

- Lệ phí ôn thi, chuyển đổi và bổ sung kiến thức: 800.000 đồng/môn thi

- Học phí toàn khóa: 48 triệu/học viên đối với ngành Quản lý kinh tế và 52 triệu/học viên đối với ngành Luật kinh tế

7. Hồ sơ đăng ký dự thi gồm:

- Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu)

- Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của địa phương hoặc đơn vị công tác)



- Bằng tốt nghiệp và Bảng điểm tốt nghiệp đại học (Bản sao công chứng); Chứng nhận tốt nghiệp tạm thời bản gốc đối với học viên là SV mới tốt nghiệp.

- Giấy khai sinh, CMND/CCCD (Bản sao)
- Giấy khám sức khỏe (trong vòng 06 tháng)
- 02 phong bì (dán tem, ghi rõ tên và địa chỉ sau ảnh)
- 04 ảnh (3x4cm) (trong vòng 6 tháng, ghi rõ họ tên, ngày tháng, nơi sinh sau ảnh)
- Giấy tờ ưu tiên nếu có

9. Thời gian, địa điểm phát hành và nhận hồ sơ:

9.1. Thời gian:

- Phát hành và nhận hồ sơ: Đến hết ngày 15/9/2021
- Dự kiến học chuyển đổi và ôn tập: Từ ngày 20/8/2021
- Dự kiến thi tuyển: Ngày 25,26/09/2021

9.2. Địa điểm phát hành và nhận hồ sơ:

- a) Phòng Quản lý Đào tạo Trường Đại học Kinh Bắc – Phố Phúc Sơn, phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.
- b) Văn phòng đại diện Trường Đại học Kinh Bắc – 110B phố Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội.



PHỤ LỤC 1:
DANH MỤC NGÀNH CHUYỂN ĐỔI, BỔ SUNG KIẾN THỨC

Ngành Quản lý kinh tế	Ngành Luật kinh tế
<p>1. Ngành đúng, ngành phù hợp, thí sinh không phải học bổ sung, chuyển đổi kiến thức trước khi thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các chuyên ngành thuộc khối ngành kinh tế gồm: Kinh tế, Quản lý kinh tế, Kinh tế phát triển, Kinh tế các ngành sản xuất – dịch vụ, Kinh tế xây dựng, Kinh tế giao thông, Kinh tế thương mại, Kinh tế đầu tư, Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế và Quản lý công. - Các chuyên ngành Quản trị kinh doanh: Marketing, Kinh doanh quốc tế, Thương mại quốc tế, Quản lý kinh tế các ngành sản xuất và dịch vụ, Thống kê, thống kê kinh tế - xã hội, Thống kê kinh tế. 	Các ngành, chuyên ngành Luật, Luật kinh tế, Luật dân sự và tố tụng dân sự, Luật hình sự và tố tụng hình sự, Luật Quốc tế, Luật Hiến pháp và Luật hành chính.
<p>2. Ngành gần và ngành khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngành gần: Các ngành Tài chính ngân hàng, Kế toán, Kế toán doanh nghiệp, Bảo hiểm, Kiểm toán, Tài chính, Tín dụng, Khoa học quản lý, Phát triển nông thôn, Quản lý nhà nước, Quản lý khoa học công nghệ, Quản lý thị trường, Quản lý đất đai, Luật kinh tế, Hệ thống thông tin kinh tế, Kinh tế chính trị học bổ sung 4 môn gồm: <i>Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Quản trị học, Nguyên lý thống kê</i>. - Ngành khác: Các ngành khác phải học chuyển đổi 8 môn gồm: <i>Kinh tế vi mô, Kinh tế vĩ mô, Quản trị học, Nguyên lý thống kê, Kinh tế quốc tế, Kinh tế công cộng, Tài chính – Tiền tệ, Quản lý nhà nước về kinh tế</i>. 	<ul style="list-style-type: none"> - Ngành gần: Các chuyên ngành Điều tra trinh sát, Điều tra hình sự, Quản lý nhà nước về an toàn trật tự, Kỹ thuật hình sự, Quản lý giáo dục và cải tạo phạm nhân, Quản lý nhà nước, Chính trị học. Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước. Kinh tế chính trị học bổ sung 5 môn: Lý luận Nhà nước và pháp luật, Luật Hiến pháp, Luật Dân sự, Pháp luật về quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại, Pháp luật trong hoạt động kinh tế đối ngoại. - Ngành khác: là những ngành khác, học bổ sung 9 môn: Lý luận Nhà nước và pháp luật, Luật Hiến pháp, Luật Dân sự, Pháp luật về quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại, Pháp luật trong hoạt động kinh tế đối ngoại, Luật thương mại Quốc tế. Các học thuyết Nhà nước và pháp luật, Nguyên lý quản lý kinh tế, Pháp luật về doanh nghiệp

PHỤ LỤC 2: ĐỐI TƯỢNG MIỄN THI NGOẠI NGỮ

1. Điều kiện thí sinh được miễn thi môn ngoại ngữ

Thí sinh được miễn thi ngoại ngữ nếu thỏa mãn một trong các điều kiện sau đây:

- Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo qui định hiện hành.

- Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam; bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được Ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận; có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng; ngôn ngữ sử dụng trong toàn thời gian đào tạo.

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngoại ngữ

- Có chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tối thiểu từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho người Việt Nam hoặc tương đương, trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

Lưu ý: Các bằng và bảng điểm đại học và thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Bảng quy đổi trình độ tối thiểu chứng chỉ ngoại ngữ

Loại chứng chỉ	Điểm đạt	Tổ chức cấp
<i>Tiếng Anh</i>		
IELTS	4.5	British Council; IDP Australia và University of Cambridge
TOEFL PBT (ITP) TOEFL	450 133	Các trung tâm IIG, IIE hoặc các trung tâm do ETS (Viện Khảo thí Giáo dục Hoa Kỳ) ủy quyền
CBT TOEFL	45	
iBT TOEIC	450	
Cambridge Exam	Preliminary	Có giá trị quốc tế
BEC	Business	
BULATS	40	
Khung Châu Âu	B1	



CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO THẠC SĨ NĂM 2021

STT *	Trình độ/ lĩnh vực/ ngành đào tạo	Mã ngành	Chỉ tiêu đào tạo
1	Tiến sĩ		
2	Thạc sĩ		
2.1	<i>Khoa học xã hội và hành vi</i>	831	
	Quản lý kinh tế	8310110	50
2.2	<i>Pháp luật</i>	838	
	Luật kinh tế	8380107	60